

TP.Vinh L, ngày 14 tháng 4 năm 2025

Số: 26/2025/QĐST-DS

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 4 năm 2025, các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 51/2025/TLST-DS, ngày 04 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Bà Nguyen Thi Hong T, sinh năm 1973

Cư trú số 165B, Đường Phạm H, Phường 9, thành phố Vinh L, tỉnh Vinh L.

- **Bị đơn:** Bà Nguyen Thi A, sinh năm 1957

Cư trú số 264, Đường Nguyen Van L, Khóm 5, Phường 8, thành phố Vinh L, tỉnh Vinh L.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Nguyen Thi A có nghĩa vụ phải trả tiền hui mở ngày 25/5/2022 và hui mở ngày 05/8/2022 của tổng 03 dây hui, bằng tổng cộng tiền vốn choàng hui chết còn nợ và tiền lãi là 60.775.000 đồng (Sáu mươi triệu bảy trăm bảy mươi lăm nghìn đồng), cho bà Nguyen Thi Hong T.

- Bà Nguyen Thi Hong T không yêu cầu tính lãi trong thời gian thi hành án cho đến khi bà Nguyen Thi A trả hết số tiền hui nêu trên.

***Án phí sơ thẩm:** Hoàn trả toàn bộ số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp 1.519.380 đồng (Một triệu năm trăm mười chín nghìn ba trăm tám mươi đồng), theo biên lai thu tiền tạm ứng N⁰ 0007671 ngày 18/02/2025 của cơ quan Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Vinh L, tỉnh Vinh L, cho bà Nguyen Thi Hong T.

- Bà Nguyen Thi A phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm 1.519.500 đồng (Một triệu năm trăm mười chín nghìn năm trăm đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND cùng cấp;
- Tòa án cấp tỉnh;
- Thi hành án cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thu T